

Số: /BC-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Thuyết minh tăng trưởng quý I năm 2025 lĩnh vực kinh tế nông nghiệp**

Căn cứ kịch bản tăng trưởng tại Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; trên cơ sở số liệu sơ bộ của Cục Thống kê tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo như sau:

**I. Thuyết minh chi tiết tăng trưởng (GO theo giá so sánh):** Ước đạt 2.543,5 tỷ đồng tăng 4,05% so cùng kỳ và vượt kịch bản tăng trưởng 0,61% (kịch bản tăng 3,44%). Cụ thể từng lĩnh vực nông, lâm, thủy sản đóng góp vào tăng trưởng GRDP chung của tỉnh như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Kịch bản tăng trưởng quý I/2025 (%)	Ước tăng trưởng quý I/2025 (%)
	Toàn ngành	103,44	104,05
1	Nông nghiệp	104,7	99,57
2	Lâm nghiệp	100,0	107,28
3	Thủy sản	102,64	106,92

**1. Tăng trưởng từ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao**

Trong quý I/2025, đã phát triển thêm được 67,25 ha ứng dụng công nghệ cao ha (trồng trọt 14,25 ha, chăn nuôi 27ha, thủy sản 26 ha), đạt 28,6% KH. Nâng tổng số diện tích ứng dụng công nghệ cao toàn tỉnh lên 892,86ha<sup>1</sup> đạt 89,27% so với mục tiêu năm 2025.

**2. Tăng trưởng từ tăng quy mô sản xuất gắn với chuyển đổi cơ cấu**

a) Trồng trọt: Mặc dù diện tích thu hoạch 31.270,4 ha<sup>2</sup>, đạt 98,1% KH và giảm 0,4% so với cùng kỳ (tập trung ở Thuận Nam), nhưng nhờ chuyển đổi cơ cấu cây trồng được 480,33 ha/462,13 ha, vượt 4% KH<sup>3</sup>. Do đó, giá trị cây rau,

<sup>1</sup> Bao gồm: Trồng trọt 581,06 ha, chăn nuôi 142,8ha, thủy sản 169ha.

<sup>2</sup> Trong đó: Cây lúa 16.875 ha; Cây màu: 14.395,3 ha

<sup>3</sup> Trong đó: chuyển đổi trên đất lúa 234,72 ha (cây ngắn ngày 160,32 ha, cây dài ngày 74,4 ha), chuyển đổi trên đất khác 245,61 ha (cây ngắn ngày 170,41 ha, cây dài ngày 75,2 ha). Cụ thể: huyện Thuận Nam 100 ha/100 ha; Ninh Phước 69,2 ha/54,5 ha; Ninh Hải 23,4 ha/23,4 ha; Thuận Bắc 41,6 ha/40 ha; Ninh Sơn 127 ha/100 ha; Bác Ái 81,9 ha/80 ha; PR-TC 37,23 ha/37,23 ha.

đậu tăng 9,06%; cây gia vị, dược liệu tăng 11,95%; táo tăng 14,86%,... nên tổng giá trị sản xuất lĩnh vực trồng trọt tăng 1,52% so cùng kỳ.

b) Chăn nuôi: Giá trị giảm 2,4% so cùng kỳ là do giá thịt hơi đang đà tăng, đa số trang trại chờ giá và còn giữ đàn, nên tổng đàn gia súc 542.861 con<sup>4</sup> cao hơn 1,4% so cùng kỳ và tổng đàn gia cầm 2.193 nghìn con cao hơn 6,4% so cùng kỳ.

c) Lâm nghiệp: Giá trị tăng 7,28% so cùng kỳ là do tăng diện tích chăm sóc rừng trồng và diện tích khoanh nuôi tái sinh rừng tăng 1.170 ha.

d) Thủy sản: Giá trị sản xuất tăng 6,92%. Trong đó:

- Khai thác hải sản mặc dù ngư trường, thời tiết không thuận lợi, nhưng nhờ đội tàu khai thác vùng khơi được đầu tư trang thiết bị hiện đại gắn với chính sách hỗ trợ khai thác vùng "biển xa", nên sản lượng khai thác được 25.666,4 tấn, tăng 3% so cùng kỳ và giá trị sản xuất tăng 2,21% so cùng kỳ.

- Về giống thủy sản: Sau khi tổ chức công tác xúc tiến, kết nối cung cầu tôm giống tại Cà Mau đến nay thông qua các hợp đồng cung ứng được ký kết đã góp phần mở rộng thị phần tiêu thụ được 12.245 triệu con (*Tôm sú giống 2.413 triệu Post, Tôm thẻ giống 9.587 triệu Post, khác 245 triệu*), tăng 16,1% so cùng kỳ, góp phần tăng giá trị sản xuất 16,04% so cùng kỳ.

- Về nuôi thủy sản: Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước được 1.880,1 tấn (*Tôm thương phẩm 511 tấn; Ốc hương thương phẩm 599 tấn; Hàu, cua, ghẹ 495 tấn; Tôm hùm 36 tấn; Cá nước mặn trên đất liền 47,5 tấn; Cá nước mặn trên biển 109 tấn; Cá nước ngọt 82,6 tấn*) tăng 8,4% so cùng kỳ. Nuôi trên đất liền, phần lớn diện tích nuôi tôm đã chuyển sang nuôi ốc hương; nuôi biển tập trung chủ yếu là tôm hùm và các loại cá biển giá trị cao (*mú, bớp,...*), nên giá trị sản xuất tăng 12,6% so cùng kỳ.

## II. Kế hoạch thực hiện kịch bản tăng trưởng quý II/2025

Bám sát kịch bản tăng trưởng được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 13/QĐ-UBND: Phân đầu quý II/2025 tăng trưởng đạt 3,49% và 6 tháng đầu năm tăng trưởng 3,47%, trong đó nông, lâm nghiệp tăng 4,9%; thủy sản tăng 2,3% so cùng kỳ. Với các giải pháp tạo tăng trưởng như sau:

### 1. Sản xuất nông nghiệp

- **Trồng trọt:** Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu, trong đó chỉ đạo mở rộng diện tích vùng hưởng lợi từ hệ thống thủy lợi Tân Mỹ gắn với công tác chuyển đổi vụ Hè Thu và sản xuất cánh đồng lớn theo Kế hoạch của UBND tỉnh; dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn để điều chỉnh hợp lý kế hoạch cấp nước, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng; hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây trồng và phòng trừ dịch hại.

<sup>4</sup> Tổng đàn gia súc 542.861 con: Đàn trâu 3.713 con, giảm 4,4%; đàn bò 123.277 con, tăng 1,6%; đàn heo 191.955 con, giảm nhẹ 0,2%; đàn dê, cừu 223.916 con (dê 122.526 con, cừu 101.390 con), tăng 2,9% so cùng kỳ.

- **Chăn nuôi:** Tiếp tục thực hiện phát triển chăn nuôi theo kế hoạch, triển khai quyết liệt công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm tại các địa phương trên địa bàn toàn tỉnh.

**2. Sản xuất thủy sản:** Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ cá Nam 2025 gắn với Chính sách 48/2010/QĐ-TTg để hỗ trợ ngư dân đầu tư chiều sâu để khai thác vùng khơi đạt hiệu quả kinh tế cao hơn; chỉ đạo và hướng dẫn nuôi thủy sản theo các quy trình sản xuất tốt, quan trắc môi trường. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất nuôi trồng thủy sản đảm bảo giống đạt chất lượng cao, sạch bệnh, cung cấp cho các vùng nuôi trong và ngoài tỉnh.

**3. Lâm nghiệp:** Tập trung chỉ đạo các đơn vị chủ rừng triển khai công tác chuẩn bị đầu tư trồng rừng thay thế, tiếp tục khoanh nuôi tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng và giao khoán bảo vệ rừng; giải ngân các nguồn vốn thuộc Chương trình MTQG vùng đồng bào dân tộc và miền núi, nguồn vốn Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Đồng thời, tăng cường kiểm tra, truy quét, đấu tranh ngăn chặn hành vi: Phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác và vận chuyển lâm sản trái phép; triển khai thực hiện hiệu quả Phương án PCCCR và truy quét chống phá rừng (TQCPR) năm 2024; tiếp tục kiểm tra, giám sát phúc kiểm các công trình lâm sinh, khoán bảo vệ rừng thuộc Chương trình mục tiêu lâm nghiệp bền vững kế hoạch 2025.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tăng trưởng quý I năm 2025 và kế hoạch tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh b/c);
- Sở Tài chính (t/hợp);
- Cục Thống kê tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, QLCN, KH, công thông tin của Sở.

**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Kim Cương**